

Bản án số: 145/2025/DSST
Ngày: 10-04-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Lý
- Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 04 năm 2025 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1461/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2025/QĐST-DS ngày 18 tháng 03 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng N; địa chỉ trụ sở: Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Phường 8, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đặng Đức Nh và ông Nguyễn Minh Th; địa chỉ liên hệ: Phường 8, quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền số 1040/2024/UQ-AMC ngày 13/11/2024).

2. *Bị đơn:* Ông Hoàng Kiên C, sinh năm 1983; địa chỉ: Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14/11/2024, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 30/03/2021, Ngân hàng N và ông Hoàng Kiên C đã ký kết Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn, hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng sử dụng thẻ số 0087/2021/926-CV (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ kiêm

hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng và Bản các Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng N – các tài liệu này gọi chung là Hợp đồng tín dụng).

Ngân hàng N đã phát hành cho ông Hoàng Kiên C sản phẩm thẻ MC EMV Standard Credit Main Card và sản phẩm thẻ JCB EMV Standard Credit Main Card.

- * Đối với số thẻ: 533147xxxxxx0879;
- + Sản phẩm thẻ: MC EMV Standard Credit Main Card;
- + Ngày phát hành: 14/04/2021;
- + Ngày kích hoạt: 24/04/2021.
- + Ngày hết hạn: 30/04/2024.
- + Hạn mức: 70.000.000 đồng.
- + Lãi suất trong hạn: 27%/năm;
- + Lãi suất quá hạn: 40.5%/năm.
- + Ngày chuyển nợ quá hạn: 26/09/2022

Từ ngày 24/04/2021 đến ngày 10/04/2025, ông Hoàng Kiên C thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 85.534.000 đồng, và ông Hoàng Kiên C thực hiện các giao dịch thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền là 31.400.000 đồng. Tại thời điểm 24/04/2021 đến ngày 25/09/2022, ông Hoàng Kiên C thanh toán không đủ số tiền nên phát sinh lãi trong hạn 27%/năm.

Ngày 26/09/2022, ông Hoàng Kiên C không thanh toán đủ nên bắt đầu tính chuyển nợ quá hạn chịu lãi suất 40.5%/năm. Lần cuối cùng ông Hoàng Kiên C thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng là ngày 24/11/2022 với số tiền là 2.000.000 đồng.

- * Đối với số thẻ: 356519xxxxxx5235;
- + Sản phẩm thẻ: LC MAG Standard Credit Main Card;
- + Ngày phát hành: 28/05/2018;
- + Ngày kích hoạt: 06/06/2018.
- + Ngày hết hạn: 31/05/2021.
- + Hạn mức: 30.000.000 đồng.
- + Lãi suất trong hạn: 27%/năm;
- + Lãi suất quá hạn: 40.5%/năm.
- + Ngày chuyển nợ quá hạn: Từ sau ngày 14/09/2022

Từ ngày 14/04/2021 đến ngày 10/04/2025, ông Hoàng Kiên C thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 6.188.110 đồng, và ông Hoàng Kiên C thực hiện các giao dịch thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền là 6.000.222 đồng

vào lãi. Tại thời điểm 14/04/2021 đến ngày 13/09/2022, ông Hoàng Kiên C thanh toán không đủ số tiền nên phát sinh lãi trong hạn 27%/năm.

Ngày 14/09/2022, ông Hoàng Kiên C không thanh toán đủ nên bắt đầu tính chuyển nợ quá hạn chịu lãi suất 40.5%/năm. Lần cuối cùng ông Hoàng Kiên C thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng là ngày 14/05/2022 với số tiền là 100.000 đồng.

Trong thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ, ông Hoàng Kiên C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để ông Hoàng Kiên C trả nợ, nhưng ông Hoàng Kiên C vẫn không thực hiện.

Do ông Hoàng Kiên C vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 12 của Bản các Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng N), sau khi khách hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng N đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 11 của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng N).

Tổng số tiền ông Hoàng Kiên C còn nợ Ngân hàng tạm tính đến ngày 10/04/2025 là:

+ Tổng nợ gốc : 59.965.401 đồng;

+ Tổng nợ lãi : 80.941.717 đồng;

+ Tổng cộng: 140.907.118 đồng.

Việc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết, kế hoạch trả nợ với Ngân hàng N của ông Hoàng Kiên C đã vi phạm các điều khoản cam kết trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng N. Do đó, Ngân hàng N khởi kiện yêu cầu buộc ông Hoàng Kiên C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực số tiền tạm tính đến ngày 10/04/2025 là 140.907.118 đồng, trong đó nợ gốc là 59.965.401 đồng và nợ lãi là 80.941.717 đồng. Trong thời gian chưa thanh toán đầy đủ nghĩa vụ, ông Hoàng Kiên C vẫn phải chịu lãi suất quá hạn, lãi phạt theo quy định tại hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết.

Ông Hoàng Kiên C là bị đơn mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập đến tòa lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Hoàng Kiên C không đến nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Hoàng Kiên C về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét

xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về phiên toà sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ gốc và nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng, đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn cư ngụ tại quận Gò Vấp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân quận Gò Vấp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung*:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa, ông Hoàng Kiên C đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có lời khai và các tài liệu, chứng cứ giao nộp cho Tòa án để thể hiện sự phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, ông Hoàng Kiên C đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử căn cứ các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp để xem xét giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn, hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng sử dụng thẻ số 0087/2021/926-CV ngày 30/03/2021 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng và Bản các Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng N) có cơ sở để xác định giữa ông Hoàng Kiên C và Ngân hàng có xác lập giao dịch tín dụng, theo đó Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông Hoàng Kiên C gồm thẻ MC EMV Standard Credit Main Card với hạn mức là 70.000.000 đồng và sản phẩm thẻ JCB EMV Standard Credit Main Card với hạn mức là 30.000.000 đồng. Lãi suất và phí theo Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng N.

Việc xác lập giao dịch tín dụng giữa Ngân hàng và ông Hoàng Kiên C là phù hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Theo thỏa thuận tại khoản 40 Điều 1 và Điều 9 Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng N, ông Hoàng Kiên C phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền đến hạn hoặc số tiền tối thiểu vào ngày hoặc trước ngày đến hạn được ghi trong bảng thông báo giao dịch. Nhưng từ khi kích hoạt thẻ đến nay, đối với thẻ MC EMV Standard Credit Main Card ông Hoàng Kiên C đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 85.534.000 đồng nhưng chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 31.400.000 đồng. Đối với thẻ JCB EMV Standard Credit Main Card, ông Hoàng Kiên C thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 6.188.110 đồng nhưng chỉ thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền là 6.000.222 đồng để đóng lãi. Như vậy, ông Hoàng Kiên C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng.

Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Hoàng Kiên C thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 10/04/2025 cho hai thẻ tín dụng nêu trên là 140.907.118 đồng, trong đó nợ gốc là 59.965.401 đồng và nợ lãi là 80.941.717 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về thời hạn thanh toán: Do ông Hoàng Kiên C vi phạm nghĩa vụ thanh toán làm thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử nghĩ cần buộc ông Hoàng Kiên C phải trả số tiền trên cho nguyên đơn làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 11/04/2025 ông Hoàng Kiên C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Hoàng Kiên C phải tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[3] Về án phí:

Căn cứ quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.045.356 đồng.

Hoàn tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn.

[4] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc giải quyết vụ án là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40, khoản 2 và khoản 4 Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, điểm e khoản 1 Điều 192, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 149, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Hoàng Kiên C phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng N số tiền tính đến ngày 10/04/2025 là 140.907.118 đồng, trong đó nợ gốc là 59.965.401 đồng và nợ lãi là 80.941.717 đồng. Trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 11/04/2025 ông Hoàng Kiên C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Hoàng Kiên C phải tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 7.045.356 đồng ông Hoàng Kiên C phải chịu.

Hoàn tiền tạm nộp án phí cho Ngân hàng N là 3.266.114 đồng theo biên lai thu số 0056884 ngày 10/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung